

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày: 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Trường Giang.
2. Bà Đồng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Na - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không) sinh ngày 03/01/2001 tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn T1, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1973 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1974; Vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 2002 và có 01 con, sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn T1, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Ngh1, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T1, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Minh H1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Kh, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Phan Văn H2, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Ngh1, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Lò Văn N1, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/8/2023, sau khi uống rượu Nguyễn Văn T đến quán ăn “Nam Giang” của anh Nguyễn Văn N ở Thôn Th, xã Ngh, huyện V chơi. Tại đây T thấy Hoàng Văn Ch, Nguyễn Minh H1 và Lò Văn N1 đang chơi bi-a, T và hỏi chơi bi-a cùng, nhưng Ch và Lò Văn N1 đang chơi dở ván nên không đồng ý. T cầm quả bi-a và hỏi Ch “Chú chửi cháu à”, Ch trả lời “Tao có chửi đâu, mày say rồi thì biến về đi”. Sau đó T và Ch xảy ra to tiếng, cãi nhau qua lại, T liền chạy vào trong bếp nhà anh Nguyễn Văn N lấy 01 con dao, loại dao phay, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 10,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12 cm chạy ra mục đích để chém Ch, thấy thế Nguyễn Minh H1, Lò Văn N1 vào can ngăn và giằng được dao của T. T tiếp tục quay vào trong bếp nhà anh Nguyễn Văn N lấy 01 con dao khác, cũng là loại dao phay, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 10,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12,5 cm, chạy ra ngoài, Lò Văn N1 tiếp tục vào can ngăn thì bị T đẩy ngã, T cầm dao lao về phía Ch đang đứng, vung lên chém 01 nhát trúng vào phần giữa, dưới mặt sau cẳng tay trái (cổ tay) Ch, Ch lùi về sau và cầm 01 chiếc ghế, loại ghế tựa, khung bằng kim loại ném về phía T, T tiếp tục lao tới chém nhát thứ hai trúng vào phần mặt trước ngoài cánh tay trái (gần bắp tay trái) của Ch. Ngay sau đó mọi người vào can và đưa Hoàng Văn Ch đến Trung tâm y tế huyện Văn Chấn cấp cứu, điều trị.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 166/KLTTCT-TTPY, ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Vết thương 1/3 dưới sau ngoài cẳng tay trái, đứt gân duỗi cổ tay quay dài - ngắn, gân duỗi dài ngón cái, gân duỗi chung các ngón, di chứng ảnh hưởng ít đến tác động khớp cổ tay trái: 07%; Sẹo 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay trái, kích thước 06cm x 0,2cm: 02%; Sẹo 1/3 giữa dưới mặt sau cẳng tay trái, kích thước 15cm x 0,2cm: 02%; Mẻ xương quay cẳng tay trái: 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn Ch tại thời điểm giám định là: 12 %.

Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo tại 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay trái là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái gây nên; Sẹo vùng 1/3 giữa dưới mặt sau cẳng tay trái bờ gọn, kèm theo đứt gân duỗi cổ tay quay dài – ngắn, gân duỗi dài ngón cái, gân duỗi chung các ngón, đứt mẻ xương quay, là do vật sắc tác động một lực mạnh theo hướng trực diện gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-VC ngày 25/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” và “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Tự nguyện bồi thường thiệt hại” và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N 02 con dao và 01 chiếc ghế.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn Ch, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại liên quan đến tài sản, sức khỏe bị xâm phạm, đồng thời không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của những người này. Bị cáo công nhận lời khai của người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Chấn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã được

thu giữ sau khi bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/8/2023 tại Thôn Th, xã Ngh, huyện V, tỉnh Yên Bái chỉ vì Hoàng Văn Ch không cho chơi bi-a cùng và cho rằng Ch chửi mình nên Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng 01 con dao, loại dao phay, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 10,5 cm, chuôi bằng gỗ dài 12,5 cm, chém 02 nhát vào vùng cẳng tay và cánh tay trái của Ch gây ra tổn thương cơ thể 12 % về sức khỏe đối với Hoàng Văn Ch. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực đối với bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, từ nguyên do nhỏ nhặt trong cuộc sống bị cáo không lựa chọn cho mình cách cư xử phù hợp, hành vi mà bị cáo thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tổn hại 12 % sức khỏe. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội coi thường pháp luật và trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên phải được xử lý công minh theo đúng quy định của pháp luật

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Hoàng Văn Ch số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị hại anh Ch có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo T.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, quy định của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm về tệ nạn xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, bồng bột, chưa biết kiềm chế bản thân, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu, lại được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, trong đó 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy cần mở lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét xử dưới khung hình phạt cho bị cáo. Đại diện

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo T là có căn cứ, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

* Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

+ 01 con dao dài 33 cm, trong đó: Chuôi dao bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 10,5 cm, dao đã qua sử dụng; 01 con dao dài 34 cm, trong đó: Chuôi dao bằng gỗ dài 12,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 10,5 cm, dao đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo T dùng để phạm tội và 01 chiếc ghế, khung hình vuông bằng kim loại, mặt ghế và lưng tựa được lắp gỗ, ghế cao 85 cm, mặt ghế hình vuông kích thước 38 x 38 cm, chiều cao chân ghế 46 cm, chân ghế bên trái phía sau bị cong gập từ ngoài vào trong. Là đồ vật Hoàng Văn Ch sử dụng để chống trả bị cáo T. Những đồ vật, tài sản trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn N, anh Nam có yêu cầu được nhận lại toàn bộ đồ vật, tài sản trên do vậy cần trả lại cho anh Nguyễn Văn N.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho anh Hoàng Văn Ch số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Ngày 14/9/2023 Hoàng Văn Ch có đơn xin rút đơn không đề nghị giải quyết vụ việc theo pháp luật. Bị hại Hoàng Văn Ch không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường và đề nghị gì khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N không có yêu cầu bị cáo bồi thường đồ vật, tài sản gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Hoàng Văn Ch: Xác định được khi chơi bi-a tại quán ăn “Nam Giang” Hoàng Văn Ch có nảy sinh mâu thuẫn với Nguyễn Văn T và dẫn đến xô xát, Hoàng Văn Ch có sử dụng 01 chiếc ghế tại quán để ném vào người của Nguyễn Văn T khi bị T chém vào tay nhằm mục đích phòng vệ. Do đó, đối với hành vi của Hoàng Văn Ch là phòng vệ chính đáng và không có lỗi. Về nội dung này, Nguyễn Văn T không có yêu cầu đề nghị gì, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn N: 02 con dao + 01 chiếc ghế.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Nhà tạm giữ CAVC;
- CCTHADS huyện Văn Chấn;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nghĩa Tâm;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

